

136191 ỨNG XỬ THẾ NÀO VỚI ĐỒNG DƯƠNG

G. & T. K. T. HOÀNG ĐẠO KINH

Cứu vãn và tu bổ Mỹ Sơn đã tưởng là công việc khó khăn hơn cả, thách đố ghê gớm các nhà bảo tồn Việt Nam và quốc tế. Thế nhưng, với Đồng Dương, công việc xem ra khó khăn bội phần. Nhiều di tích không chỉ hoang tàn đổ nát, mà là bình địa, ngay cả căn trường và nhiệt huyết như H.Slimann, cẩn trọng đến mức hàn lâm như nhà trùng tu N.Balanos, cũng phải đắn đo lắm mới dám chạm tay vào.

Trong nhiều năm nữa, chúng ta vẫn phải trần trụi với câu hỏi: Ứng xử thế nào với Đồng Dương? Lay trời, chớ để cho câu hỏi ấy trở nên bức xúc, sau khi đã xảy ra thêm những sự mất mát và biến dạng.

Chúng tôi không có trong tay dữ liệu tối thiểu về di tích Đồng Dương hiện nay. đành mạo muội vận dụng những kinh nghiệm qua quá trình cứu vãn di sản văn hoá Chăm từ năm 1980 đến nay.

Chúng tôi đưa ra một số (tạm gọi là) luận điểm, hy vọng có thể dùng làm xuất phát điểm cho những gợi ý giải đáp câu hỏi: Ứng xử thế nào với Đồng Dương?

Đồng Dương trước tiên cần phải được nhìn nhận như là một di tích lịch sử, là chứng nhân lịch sử tiêu biểu và đặc sắc nhất, có một không hai, chứa đựng những thông tin được thể xấp xỉ hoá và, bởi vậy, đích thực và hể ta giải mã được, sẽ là nguồn tri thức về một nền văn minh đã như trôi tuột vào dĩ vãng. Từ nhận thức ấy, chúng ta đặt

nhiệm vụ và mục tiêu thứ nhất là cứu vãn cho được, gìn giữ cho được mọi vết tích, mọi thành phần và từng mảnh vụn của Đồng Dương, không để mất mát thêm và, quan trọng hơn, không để sai lệch thêm. Cùng với đó, công việc tu liệu hoá theo bài bản khảo cổ học kinh điển, phải được coi trọng và đặt thành nhiệm vụ thứ 2. Chỉ ít, tương tự như H.Parmentier đã làm, song còn phải thấu đáo hơn, bởi di tích đã trải qua những biến động lớn: Sự phá hoại trong thời gian dài, cuộc thăm dò và khai quật ít nhiều gây biến đổi thời H.Parmentier ở đầu thế kỷ XX, cuộc bình địa hoá trong chiến tranh gần đây.

Đồng Dương phải được nhìn nhận như là một phức hợp di tích, bao gồm các yếu tố vật chất của lịch sử, văn hoá, tôn giáo, kiến trúc đô thị - tín ngưỡng dân dụng, điêu khắc..., của một quá trình tồn tại dài, với những giai đoạn để lại dấu vết và dấu ấn riêng. Từ đó, cần có cách tiếp cận tổng thể, đồng bộ, tránh sự thiên vị về phương diện này hoặc quan điểm kia, đề cao tính khách quan lịch sử, không bị làm cạn kiệt, dành chỗ cho con cháu mai sau tiếp tục công cuộc thâm nhập vào dĩ vãng.

Từ thực trạng di tích, từ phương pháp luận bảo tồn và hướng ứng xử có thể là phù hợp, ta nên coi Đồng Dương là di tích kiến trúc - khảo cổ học. Là di tích kiến trúc, bởi vết tích và di vật còn lại chủ yếu là của kiến trúc. Nhấn mạnh phần "chủ



Phù điêu trên tháp Đồng Dương - Ảnh: Trương Quốc Bình

yếu kiến trúc", song kiến trúc không phải là duy nhất. Là di tích khảo cổ học, bởi đối tượng di sản ở đây đòi hỏi phải được nghiên cứu, phát lộ và nhận biết bởi các nhà khảo cổ học, bằng sự tiếp cận và công cụ tác nghiệp khảo cổ học. Nói di tích kiến trúc - khảo cổ học còn ám chỉ: phương pháp luận sử học, bài bản của bộ môn khảo cổ học phải được coi là xuất phát điểm, là điểm tựa cho mọi phần việc cấp cứu và tu bổ. Khảo cổ phải là nội dung và là phần việc chính ở Đồng Dương. Các phần việc khác như dọn dẹp, giải toả, sắp xếp, gia cố, định hình là cần thiết, bắt buộc đi liền việc phát lộ khảo cổ học. Từ đó, nếu ta còn phải tuân thủ quy định về lập và thực thi dự án đầu tư, thì đối với Đồng Dương phải là dự án nghiên cứu, khai quật khảo cổ học và bảo quản di tích. Nếu đặt các phần việc gọi chung là "trùng tu" lên trên khảo cổ học và đặt đầu tư kinh phí cho nó là chính, thì nguy cơ đánh mất Đồng Dương lần này sẽ tệ hại hơn cả.

Tiếp tục những lập luận trình bày ở trên, mục tiêu và thành quả khoa học cuối cùng của chiến lược ứng xử và hành động với di tích Đồng Dương phải là: một di tích lịch sử đã được phát

lộ lần thứ 2 về phương diện khảo cổ học, được định vị bền vững trong hiện trường lịch sử, được bảo quản như một di tích kiến trúc - khảo cổ học được tư liệu hoá, hoàn toàn không có các yếu tố "khôi phục và phục dựng mô phỏng", ngoại trừ việc sắp xếp cho đúng chỗ và tái định hình trong chừng mực mà sự đòi hỏi về tính chính xác cho phép. Tôi cho rằng, vừa cần trọng và vừa Khả thi hơn, nếu chúng ta coi Đồng Dương là một di tích - di chỉ dành cho nhiều thế hệ kế tiếp nhau nghiên cứu phát lộ và giữ gìn. Chúng ta chỉ làm những gì đủ độ tin tưởng và đủ sức.

Đồng Dương trong nhiều thập kỷ đã bị vùi lấp, chính sự vùi lấp ấy như một "cứu cánh" bi thương cho việc bảo lưu cái thể xác lịch sử đã bị huỷ hoại và xáo trộn. Nếu chưa thật yên tâm, chớ vội vã can thiệp vào cái "mỏ chôn" di sản này. Khác với đại di chỉ 18 Hoàng Diệu ở Hà Nội, khai quật Đồng Dương chưa phải là việc cấp bách.

Trong câu hỏi ứng xử thế nào với Đồng Dương, sự quyết định thời điểm khởi sự là một hệ trọng thuộc diện số 1.

Do độ phức tạp đặc biệt trong ứng xử với di tích Đồng Dương, do đòi hỏi cứu vãn nó chưa đặt

ra ở mức độ gay gắt, chúng tôi cho rằng ưu tiên số 1 lúc này là sự chuẩn bị thật kỹ lưỡng, thật chuyên môn cho giai đoạn triển khai phát lộ và tu bổ bảo quản. Sự chuẩn bị gồm:

- Suur tằm, hệ thống hoá và làm chủ vững chắc toàn bộ khối lượng hồ sơ về Đồng Dương, bắt đầu từ L.Finot đến H.Parmentier. Trong trường hợp Đồng Dương, việc phát lộ và nhất là khai quật của các học giả Pháp là cái mốc quan trọng trong lịch sử tồn tại dài lâu của di tích này. Trước thời Pháp, di tích đã bị phá huỷ nặng nề. Người Pháp hẳn đã có những can thiệp vào phế tích và kèm theo đó là sự ghi nhận. Ta có thể coi hồ sơ họ để lại là một dạng hiện trạng lung lay, nhưng mà chúng ta phải dựa vào, bởi sau đó là một sự đại xáo trộn, đại triệt tiêu bởi bom đạn, ta khó mà lần ra một trật tự nào.

- Chúng ta có lẽ nên rút kinh nghiệm về khai quật, suur tằm, tư liệu hoá và bảo quản tại chỗ ở đại công trường khảo cổ học 18 Hoàng Diệu ở Hà Nội, nhằm ứng dụng cho Đồng Dương. Theo tôi, một trong những kinh nghiệm từ Mỹ Sơn những năm 80 và từ 18 Hoàng Diệu chính là sự phối hợp chặt chẽ, trong một công việc không thể tách chia, giữa nhà khảo cổ học và nhà tu bổ bảo tồn, khai quật di tích đó nát phải có giải pháp gia cố và bảo quản tức thì.

Chúng ta cần có những nhà khảo cổ hiểu chắc kiến trúc cũng như cần kiến trúc sư hiểu chắc khảo cổ học. Chưa có những nhà chuyên môn "lưỡng bộ môn" như thế, mà bắt tay vào khai quật di sản văn hóa Đồng Dương là mạo hiểm. Nên chăng chuẩn bị một đội hình nhân sự, chuyên môn hoá đối với dạng di tích như Đồng Dương, tập hợp những người cần cho việc ứng xử khoa học với di tích này mà không phụ thuộc bởi cơ chế tổ chức, như thường gặp lâu nay.

- Chúng ta thường tổ chức khai quật ở các di tích do bị động hoặc do yêu cầu của chủ đầu tư tu bổ di tích. Đối với Đồng Dương, thiết nghĩ, cần xây dựng một chương trình nghiên cứu và khai quật đặc thù và chủ động, một dự án đầu tư nghiên cứu - khai quật - bảo quản di tích kiến trúc - khảo cổ học, không theo quy cách của dự án đầu tư xây dựng cơ bản (mà việc tu bổ di tích nhiều năm nay bị cuốn hút vào một cách làm tại

hại), không chỉ lấy vấn đề vật liệu, thiết bị, công xá cùng lợi nhuận kinh doanh làm đối tượng chính để tính toán và thẩm xét, mà lấy tính đặc thù của một công trình nghiên cứu khoa học, kết hợp nghiên cứu - khai quật với tu bổ bảo quản, trên cơ sở đầu tư trí tuệ và sử dụng chuyên gia.

- Có thể, ở thời điểm đã chuẩn bị chín muồi, bắt tay vào khai quật, phát lộ một phần di tích (chưa phải ở vị trí trọng điểm). Cần giao cho một hoặc 2 đơn vị (khảo cổ và tu bổ di tích) phối hợp thực hiện. Hồ sơ này nên đưa ra xem xét kỹ lưỡng bởi một nhóm chuyên gia sâu.

Các kết quả khai quật và bảo quản cấp thiết tại chỗ nên công bố, dùng làm đối tượng cho một hội thảo quốc tế tại thực địa, nhằm đi đến những kết luận làm cơ sở cho các bước tiếp theo.

Đặt vấn đề liên quan đến bảo quản và tu bổ di tích Đồng Dương, chúng tôi xin nêu vài gợi ý sau:

- Mọi hoạt động có nội dung "trùng tu" theo cách hiểu hiện nay, với Đồng Dương nên giới hạn bởi những việc như đặc hoạ ghi chép hiện trạng kiến trúc được phát lộ; tổ chức dọn dẹp; tổ chức thoát nước bề mặt; nhật nhật và sắp xếp vật liệu và các thành phần kiến trúc rơi vãi về vị trí cũ; gia cố định vị những cấu trúc có nguy cơ sụp đổ hoặc nên được lắp dựng lại; tạo lập những mái che (nếu thật sự cần thiết và chỉ nên tạm thời, vì chính mái che sẽ làm cho cấu trúc gốc bị tách khỏi môi trường tồn tại tự nhiên); tổ chức trưng bày tại chỗ trên cơ sở tôn trọng sự sắp đặt lịch sử hoặc hiện trạng được phát hiện. Như đã nói ở trên, những việc này nên thực hiện tức thì cùng các nhà khảo cổ học sau khi phát lộ khảo cổ học.

Phương châm: can thiệp ít, để lại dấu vết ít, tránh gây sự nhầm lẫn, tránh làm giả.

- Phù hợp hơn cả trong sự ứng xử với di tích bị đổ nát và bị vùi lấp, với vô vàn những ẩn số, là việc áp dụng phương pháp "Trùng tu khảo cổ học", chủ trương chủ yếu là duy trì di tích gốc ở dạng hiện trạng, bằng biện pháp sắp đặt định vị và gia cố để duy trì lâu dài, không gây ra bất cứ sự sai lệch nào. Tu bổ khảo cổ học ưu tiên các biện pháp bảo quản. Việc vận dụng bài bản trùng tu khảo cổ học đối với Đồng Dương không phải là sự máy móc hoặc bị lỗi thời. Hề chúng ta muốn giữ lại những chứng nhân lịch sử, giữ lại nguồn

thông tin gốc, chúng ta phải làm tất cả cho việc ưu tiên cứu và giữ cho được. Sẽ khó có được những cơ sở khoa học xác thực nào đó để ta khôi phục, dù từng phần, những thân xác công trình lịch sử đã tan nát.

- Có lẽ chưa phải thuộc thể hệ ta, mà là các thể hệ mai sau, mới có đủ tri thức, kỹ thuật và tiền của cùng thời gian, để đưa Đồng Dương trở lại phần nào cái tình trạng phế tích mà H. Parmentier đã từng chứng kiến và ghi nhận. Có thể họ sẽ đạt được các mục tiêu khá xa vời với ta: Đồng Dương giống như những vết tích thành Pompei hoặc La Mã thời cổ đại, được bảo quản và hiển hiện trước hàng triệu con mắt người đương thời, nguyên vẹn, không thêm bớt, song vẫn hấp dẫn.

Đồng Dương đòi hỏi chúng ta nghĩ nhiều, đắn đo nhiều về cách ứng xử trước khi bắt tay vào hành động.

Ở giai đoạn hiện nay, chúng tôi xin đưa ra một vài gợi ý, góp phần cho chương trình hành động, dựa trên sự xác định cách ứng xử phù hợp đối với di tích Phật viện Đồng Dương.

Xây dựng và thực thi một dự án chuyên biệt, đặt các nội dung về nghiên cứu, thăm dò, khai quật khảo cổ học, định vị và gia cố, tổ chức trưng bày hiện trường phát lộ, xây dựng hồ sơ khoa học làm đối tượng chủ yếu trong đầu tư. Khác biệt so với các dự án bảo tồn - tu bổ - tôn tạo các di tích, thiên về đầu tư cho tu bổ công trình kiến trúc. Tính chất của phế tích kiến trúc và nghệ thuật bị vùi lấp hầu như hoàn toàn, không thể cho phép ta không đặt công tác khảo cổ học và xử lý sau khai quật là ưu tiên của mọi ưu tiên, là phương cách ứng xử duy nhất có thể, nếu đặt mục tiêu duy trì di tích gốc lên trên tất cả.

Xuất phát từ đòi hỏi phát lộ phế tích bị vùi lấp và đòi hỏi sớm phát huy tác dụng di tích này, nên chúng tiến hành cùng một lúc: khai quật - định vị và gia cố - giới thiệu hiện trường. Như trình bày ở trên, công việc khai quật khảo cổ học phải đi liền với công việc định vị và gia cố thành phần kiến trúc được phát lộ. Việc giới thiệu với khách tham quan 2 nội dung công việc đang tiến hành ấy vừa để sớm đưa di tích vào phát huy nhằm tạo thêm động lực, vừa để giới thiệu bài bản chuyên

môn của nhà khảo cổ và nhà tu bổ, lại vừa đề cao trách nhiệm của những người này.

Công tác xây dựng tư liệu ghi nhận hiện trường khai quật, ghi nhận các sự can thiệp kỹ thuật nhằm duy trì các thành phần kiến trúc và điêu khắc được phát lộ phải được coi là ưu tiên thứ 2 hoặc thứ 3. Đây cần được coi là bộ hồ sơ khoa học thứ hai về Đồng Dương, sau bộ hồ sơ của người Pháp đầu thế kỷ XX (chỉ ít có độ thấu đáo như thế). Nhất là hồ sơ ấy phải phản ánh thực trạng của đợt phát lộ và tái khai quật sau một cuộc đại xáo trộn do bom đạn gây ra.

Công việc phát lộ, khai quật, tu bổ bảo quản Đồng Dương chắc chắn sẽ kéo dài: để tăng lượng thông tin và tăng sức thu hút, nên chăng thiết lập một nhà trưng bày dạng bảo tàng, giới thiệu đầy đủ ở mức có thể về Phật điện có một không hai này, với các sơ đồ ảnh và bản vẽ do các nhà khảo cổ Pháp thực hiện, với bản sao các tác phẩm điêu khắc - tuyệt tác của Đồng Dương được trưng bày ở các bảo tàng Hà Nội, Đà Nẵng, Sài Gòn, Tam Kỳ, ở Pháp. Các phiên bản này phải được thực hiện theo đúng quy cách phục chế bảo tàng. Nhà trưng bày cùng với hiện trường khai quật được giới thiệu dứt khoát sẽ có sức thu hút đặc biệt.

Đã xuất hiện khả năng gắn với các di tích Chăm tỉnh Quảng Nam thành một chuỗi: Mỹ Sơn - Bàng An - Đồng Dương - Chiên Đàn - Khương Mỹ. Hiệu quả phát huy tác dụng lượng trước được.

Cần quảng bá quốc tế di tích Phật viện Đồng Dương, theo cách thức khoa học và chuyên môn. Có thể nghĩ tới việc phân chia thành những khu vực khai quật cụ thể để thu hút các tổ chức khảo cổ học. Tôi nghĩ về triển vọng Đồng Dương sẽ trở thành một địa điểm khai quật lớn, nơi các tổ chức và trường phái khai quật khảo cổ học và trùng tu di tích gặp nhau.

Nếu Đồng Dương được ứng xử hàn lâm về phương diện khảo cổ học, gia cố bảo tồn và hồ sơ hoá một cách tương ứng, di sản kiệt xuất này, theo tôi, sẽ được liệt vào danh sách di sản văn hoá của nhân loại./.